

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94A/2021/HS-ST

Ngày 16 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hữu Hưởng; ông Giàng A Lợ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2021/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Cầm Văn D, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 26 tháng 11 năm 1990 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Cầm Văn T, sinh năm 1965 và bà: Lương Thị T, sinh năm 1965. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Hoàng Thị L, có 01 con sinh năm 2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 209/2018/HSST ngày 07/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Cầm Văn D 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lương Văn X, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản M, xã L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người làm chứng: Cầm Văn Q, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản M1, xã L, Mai Sơn, Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09.4.2021, Cầm Văn D từ nhà ở bản M, xã L, Mai Sơn đến nhà anh họ là Lường Văn X, trú cùng bản để nhờ X đưa đi làm thẻ căn cước công dân tại Ủy ban nhân dân xã L, X đồng ý và điều khiển xe YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 26B1- 213.20 của gia đình chở D đến Ủy ban nhân dân xã L, huyện Mai Sơn. Đến nơi, do không đủ điều kiện làm thẻ căn cước công dân nên X điều khiển xe mô tô chở D về nhà, sau đó X đi về nhà và để xe dưới gầm sàn, còn D đi bộ đến nhà Lường Văn S ở cùng bản để uống rượu cùng S và Lường Văn M. Trong khi uống rượu D nảy sinh ra ý định trộm cắp xe mô tô của X làm phương tiện đi đến huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La làm thuê. Đến 23 giờ cùng ngày, D đi bộ đến nhà X thấy chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA biển kiểm soát 26B1- 213.20 đang dựng ở gầm sàn nhà X, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa. D đi đến gạt chân chống rồi dắt xe ra khỏi gầm sàn, nghe thấy tiếng động, X đuổi theo khoảng 20 mét dùng điện thoại soi thì D quay mặt lại nên X nhận ra đó là D nhưng D vẫn đồ máy điều khiển xe bỏ chạy. X gọi điện cho Cầm Văn Q, trú tại bản M1, xã L, Mai Sơn chặn đường D, nhưng D vẫn điều khiển xe vượt qua Quốc. Đến bản Ý Lường, xã L, Mai Sơn, D dừng xe tháo biển kiểm soát vớt vào lề đường bên phải và tiếp tục điều khiển xe mô tô trộm cắp đến nhà bạn của D là Hoàng Thị L, sinh năm 1981, trú tại bản A, xã S, huyện Mộc Châu. Đến ngày 17.4.2021 D thấy biển kiểm soát xe 26H1- 4687 tại lề đường nên đã lắp vào xe mô tô trộm cắp để tránh sự phát hiện của mọi người.

Ngày 13.6.2021 người bị hại Lường Văn X có đơn trình báo về việc bị mất trộm tài sản. Ngày 16.6.2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã triệu tập Cầm Văn D đến làm việc, tại Cơ quan điều tra D đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS gắn biển kiểm soát 26H1- 4687.

Kết luận định giá tài sản số 704/KL-HĐ ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá huyện Mai Sơn kết luận: *“Giá trị tài sản Cầm Văn D đã chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 26B1- 213.20 của gia đình Lường Văn X có trị giá 6.000.000VNĐ”*.

Tại phiên tòa bị cáo Cầm Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKSMS ngày 24.8.2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Cầm Văn D về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cầm Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cầm Văn D từ 10 tháng đến 13 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường tiền công truy tìm tài sản, tiền xin cấp lại biển kiểm soát bị mất và các chi phí khác cho anh Lương Văn X với số tiền 3.000.000VNĐ.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lương Văn X 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1- 213.20.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát xe mô tô xe máy 26H1-4687.

Đối với với Biển kiểm soát 26B1- 213.20 đã bị mất, người bị hại Lương Văn X được quyền đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục xin cấp lại biển kiểm soát theo quy định.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Cẩm Văn D tự bào chữa: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại: Nhất trí với ý kiến tranh luận, không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự, xin giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*:

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cẩm Văn D khai nhận: Ngày 09.4.2021, bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 xe máy YAMAHA Sirius của anh Lương Văn X trị giá 6.000.000 VNĐ để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng; vật chứng thu giữ; các biên bản trong hoạt động điều tra và phù hợp với các chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo Chăm Văn D đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 97/CT-VKSMS ngày 25.8.2021 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm hại đến quyền về tài sản của người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án số 209/2018/HSST ngày 07/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Chăm Văn D 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nay chưa được xóa án tích, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên sẽ được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại Lương Văn X yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gồm chi phí về công truy tìm tài sản, tiền làm hư hỏng tài sản và chi phí xin cấp lại biển kiểm soát. Xét thấy, cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận các chi phí thực tế và hợp lý, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 3.000.000VNĐ.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lương Văn X 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1- 213.20.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát xe mô tô xe máy 26H1-4687.

Đối với việc Biển kiểm soát 26B1- 213.20 đã bị mất, người bị hại Lương Văn X được quyền đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục xin cấp lại biển kiểm soát theo quy định.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Lương Văn S và Lương Văn M cùng uống rượu với bị cáo trước khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp nhưng bị cáo không nói về ý định trộm cắp xe cho S và M biết. Đối với Hoàng Thị L, sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đã đến ở tại nhà Liên nhưng bị cáo không nói cho ai biết về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Do đó Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với các đối tượng này là đúng quy định.

[9] Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Chăm Văn D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam (ngày 16/6/2021).

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lương Văn X 01 xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1- 213.20.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát xe mô tô xe máy 26H1-4687, đã qua sử dụng cũ.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường tiền công truy tìm tài sản, tiền xin cấp lại biển kiểm soát bị mất và các chi phí khác cho anh Lương Văn X với số tiền 3.000.000VNĐ (Ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì bị cáo còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Văn Thịnh